*Mẫu: M3 – ĐCCT*

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: VĂN HÓA VIỆT NAM

Tiếng Việt: Văn hóa Việt Nam  
Tiếng Anh: Vietnamese Culture

* Mã học phần:
* Số tín chỉ: 02 tín chỉ (1 LT, 1 TH)
* Chương trình đào tạo trình độ: Đại học
* Ngành học:
* Hình thức đào tạo: Chính quy
* Học phần: 🞎 Tự chọn ⌧ Bắt buộc
* Các học phần tiên quyết (nếu có): Không
* Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết : 15 tiết
  + Thực hành : 26 tiết
  + Kiểm tra : 04 tiết
  + Tự học : 90 tiết
* Đối tượng học tập: Sinh viên năm thứ 2
* Khoa phụ trách học phần: Khoa Kinh tế và Du lịch

**2. Thông tin về giảng viên giảng dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Học hàm, học vị** | **Email,**  **điện thoại** | **Nội dung giảng dạy** |
| 01 | Nguyễn Thị Ái Hoa | Thạc sĩ | 0946950189 | **Văn hóa Việt Nam** |

**3. Mục tiêu học phần**

***3.1. Mục tiêu chung***

Cung cấp cho sinh viên kiến thức cốt lõi, nền tảng về **Văn hóa Việt Nam. Nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra cho người học, đáp ứng chương trình đào tạo chuyên ngành** Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành **trình độ cử nhân. Phù hợp với vị trí việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Du lịch.**

***3.2. Mục tiêu cụ thể***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu cụ thể** |
| **1. Kiến thức** | |
| MTHP1 | Trang bị những kiến thức **khái quát về văn hóa học và văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.** |
| MTHP2 | Xây dựng được một số nội dung chủ đề về nền văn hóa địa phương, văn hóa của vùng miền, văn hóa của dân tộc… |
| MTHP3 | Phát triển nhận thức tốt về nghề nghiệp trong tương lai dựa trên nền tảng kiến thức của học phần liên quan về vấn đề văn hóa. |
| **2. Kỹ năng** | |
| MTHP4 | Biết phân tích, giải thích, đánh giá, nhận định về những **khái niệm,** thuật ngữ, cách tiếp cận khác nhau về văn hóa, **về chức năng, cấu trúc** về văn hóa, **về văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, về văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên.** |
| MTHP5 | Có khả năng vận dụng sáng tạo những kiến thức đã nghiên cứu trong học phần, vào từng tình huống trải nghiệm cụ thể, được xây dựng trong nội dung thực hành ứng dụng sáng tạo ứng với mỗi chương của học phần. |
| MTHP6 | Lập kế hoạch xây dựng chủ đề về nền văn hóa địa phương cụ thể, nhằm quảng bá, giới thiệu đến công chúng những nét đẹp, sự độc đáo của nền văn hóa địa phương dựa trên những trải nghiệm của sinh viên. |
| **3. Thái độ** | |
| MTHP7 | Nêu cao ý thức tự thân trong việc tự học, tự nghiên cứu. Có tinh thần hứng thú trong quá trình học tập, tích cực tham gia phản biện và đề xuất những ý tưởng sáng tạo trong quá trình thu nhận kiến thức mới. |
| MTHP8 | Tu dưỡng tình yêu nghề, yêu văn hóa dân tộc, văn hóa nhân loại. Xây dựng ý thức, trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, dân tộc, nhân loại. |

**4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Đại cương Văn hóa Việt Nam cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hóa học và văn hóa Việt Nam; định vị văn hóa Việt Nam; tiến trình văn hóa Việt Nam. Phân biệt các khái niệm văn hóa với văn minh, văn hiến và văn vật. Những vấn đề liên quan đến hình thái, mô hình, cấu trúc và chức năng của văn hóa. Học phần cũng cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát, từ đó giúp người học có thể lý giải về các khía cạnh của văn hoá Việt Nam như: mối quan hệ giữa con người, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội Việt Nam; những đặc trưng chung của quá trình giao lưu tiếp xúc văn hoá ở Việt Nam và những nét nổi bật của quá trình giao lưu tiếp xúc giữa văn hoá Việt Nam với văn hoá Trung Hoa, Ấn Độ, phương Tây.

Học phần Đại cũng giới thiệu cho người học những thành tố cơ bản của văn hoá Việt Nam như ngôn ngữ, tôn giáo (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, Thiên chúa giáo), tín ngưỡng (tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng làng, tín ngưỡng thờ Mẫu), lễ hội…và diễn trình của lịch sử văn hóa Việt Nam (văn hóa Việt Nam thời tiền sơ sử, thiên niên kỷ đầu công nguyên, văn hóa Việt Nam thời tự chủ…). Những nét đại cương của không gian văn hóa Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của nền văn hoá Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống và hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hóa mới.

**5. Chuẩn đầu ra học phần** (**CLOs)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ký hiệu** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| **1. Kiến thức** | |
| CĐRHP1 | Phân tích, đánh giá được những kiến thức **về văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.** |
| CĐRHP2 | Xây dựng được nội dung chủ đề về nền văn hóa địa phương, văn hóa của vùng miền, văn hóa của dân tộc một cách sáng tạo. |
| CĐRHP3 | Nhận thức được một cách rõ ràng về nghề nghiệp trong tương lai. |
| **2. Kỹ năng** | |
| CĐRHP4 | Phát triển tốt về kỹ năng phản biện những **kiến thức liên quan đến văn hóa địa phương, văn hóa** dân tộc, văn hóa nhân loại. |
| CĐRHP5 | Hợp tác được với nhau trong nhóm để tạo ra tình huống trải nghiệm cụ thể, được xây dựng trong nội dung thực hành ứng dụng sáng tạo ứng với mỗi chương của học phần. |
| CĐRHP6 | Xây dựng được các chủ đề về nền văn hóa địa phương cụ thể, nhằm quảng bá, giới thiệu đến công chúng những nét đẹp, sự độc đáo của nền văn hóa địa phương dựa trên những trải nghiệm của sinh viên. |
| **3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm** | |
| CĐRHP7 | Tự chịu trách nhiệm về những kiến thức **liên quan đến văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu.** |
| CĐRHP8 | Tự chịu trách nhiệm về những kiến thức **liên quan đến văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên văn hóa ứng xử với môi trường xã hội trong quá trình** vận dụng sáng tạo vào những bài tập thực hành. |

Sự đóng góp của chuẩn đầu ra học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và đáp ứng mục tiêu học phần trình bày ở bảng sau.

**Ma trận chuẩn đầu ra học phần đáp ứng mục tiêu học phần và đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (tính tương quan thứ bậc)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu học phần** | **Mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần** | | **Mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo** | |
| **Mức độ đạt được** | **Chuẩn đầu ra học phần** | **Mức độ đạt được** | **Chuẩn đầu ra CTĐT** |
| MTHP1 | C | CĐRHP1 | C | CĐRC3 |
| MTHP2 | C | CĐRHP2 | C | CĐRC3 |
| MTHP3 | C | CĐRHP3 | C | CĐRC3 |
| MTHP4 | TB | CĐRHP4 | TB | CĐRC7 |
| MTHP5 | TB | CĐRHP5 | TB | CĐRC7 |
| MTHP6 | TB | CĐRHP6 | TB | CĐRC7 |
| MTHP7 | TB | CĐRHP7 | TB | CĐRC11 |
| MTHP8 | TB | CĐRHP8 | TB | CĐRC11 |

*Ghi chú:* Mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được đánh giá theo 3 mức: Thấp (T), Trung bình (TB), Cao (C).

**6. Phương pháp tổ chức dạy học**

| **Phương pháp tổ chức dạy học** | **Mục đích** | **Đạt được CĐRHP** |
| --- | --- | --- |
| **I. Phương pháp dạy trực tiếp** | | |
| 1. Thuyết giảng | Cung cấp khái quát, sơ lược về những kiến thức liên quan về văn hóa học và văn hóa Việt Nam. | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 3  CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| 2. Tham luận | Nắm được, vận dụng được những kiến thức đã về văn hóa trong các tham luận ở từng nội dung mỗi chương. | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 3  CĐRHP 4 |
| 3. Phân tích, đánh giá | Nâng cao khả năng phản biện cho sinh viên, đồng thời giúp sinh viên có khả năng sáng tạo tri thức mới trong quá trình vận dụng, ứng dụng vào chuyên ngành đào tạo. | CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| **II. Phương pháp dạy học trực tuyến** | | |
| 4. Câu hỏi gợi nhớ | Tạo cơ hội cho sinh viên có động lực và mục tiêu học tập và nghiên cứu, trau dồi kiến thức sâu rộng về văn hóa Việt Nam. | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 3  CĐRHP 4 |
| 5. Giải quyết vấn đề | Giúp sinh viên tháo gỡ những khó khăn về mặt tiếp nhận tri thức mới liên quan về vấn đề văn hóa vùng miền, những đặc điểm đặc trưng về văn hóa bản địa… | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| 6. Học theo tình huống | Nhằm nâng cao khả năng thích ứng với những tình huống có thể xảy ra trong quá trình học tập, nghiên cứu, vận dụng vào thực tế nghề nghiệp trong tương lai. | CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| **III. Phương pháp dạy học trải nghiệm** | | |
| 7. Thực tập | Vận dụng, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tế nghề nghiệp, làm hành trang để có thể vào nghề được ngay khi tốt nghiệp. | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 3  CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| 8. Thực tế | Trải nghiệm để tiếp cận thực tế nhằm vận dụng thành thạo kiến thức đã học, đã nghiên cứu. | CĐRHP 1  CĐRHP 2  CĐRHP 3  CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| **IV. Phương pháp dạy học tương tác** | | |
| 9. Thảo luận | Nâng cao năng lực giao tiếp, khả năng tương tác dựa trên nền tảng kiến thức đã nắm được trong nội dung học phần. | CĐRHP 2  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| 10. Học nhóm | Tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong việc hỗ trợ nhau xây dựng mục tiêu học tập, lập kế hoạch bài tập theo các chủ đề đã đề ra trong nội dung học phần. | CĐRHP 4  CĐRHP 5  CĐRHP 6 |
| **V. Phương pháp tự học** | | |
| 11. Bài tập ở nhà | Hoàn thiện các nội dung theo yêu cầu đã đề ra ở mỗi chương trong học phần. |  |

**7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy – học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy - học** | | | | | **Tổng** |
| **Lên lớp** | | | | **Tự học**  **(Tiết)** |
| **Thuyết giảng**  **(Tiết)** | **Thảo luận**  **(Tiết)** | **Học nhóm (Tiết)** | **Khác (Kiểm tra)**  **(Tiết)** |
| **1** | Chương 1: **Khái quát về văn hóa**  1.1. **Định nghĩa về văn hóa và các khái niệm liên quan**  1.2. **Bản chất, đặc trưng và chức năng của văn hóa**  1.3. **Cấu trúc của văn hóa** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **2** | **Chương 2: Khái quát về văn hóa Việt Nam**  **2.1. Điều kiện hình thành văn hóa Việt Nam**  **2.2. Đặc trưng văn hóa Việt Nam** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **3** | **Chương 3: Văn hóa nhận thức**  **3.1. Văn hóa nhận thức về giới tự nhiên**  **3.2. Văn hóa nhận thức về con người** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **4** | **Chương 4: Văn hóa tổ chức đời sống tập thể**  **4.1. Tổ chức nông thôn**  **4.2. Tổ chức quốc gia**  **4.3 Tổ chức đô thị** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **5** | Thực hành: Đánh giá, nhận định được những kiến thức **về văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **6** | **Chương 5: Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân**  **5.1. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân**  **5.2. Phong tục** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **7** | **Bài tập:** Xây dựng được các chủ đề về nền văn hóa Việt Nam dựa trên năng lực bản thân. | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **8** | Ôn tập và kiểm tra giữa kì | 1 |  |  | 3 | 8 | **12** |
| **9** | **Chương 6: Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**  **6.1. Ẩm thực Việt Nam**  **6.2. Trang phục Việt Nam** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **10** | **Chương 6: Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**  **6.2. Trang phục Việt Nam (tiếp theo)**  **6.3. Văn hóa ở và đi lại** | 1 | 1 | 2 |  | 8 | **12** |
| **11** | **Thực tế:** Sáng tạo được kế hoạch xây dựng một chủ đề về nền văn hóa địa phương cụ thể. | 1 | 1 |  |  | 4 | **6** |
| **12** | Ôn tập kiến thức | 2 |  |  | 1 | 6 | **9** |
| **Tổng** | | **13** | **10** | **18** | **4** | **90** | **135** |

**8. Kế hoạch giảng dạy học chi tiết**

| **Buổi học** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Nội dung chính** | **Đạt được CĐRHP** | **Nhiệm vụ của người học** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | Chương 1: **Khái quát về văn hóa**  1.1. **Định nghĩa về văn hóa và các khái niệm liên quan**  1.2. **Bản chất, đặc trưng và chức năng của văn hóa**  1.3. **Cấu trúc của văn hóa** | CĐRHP 1 CĐRHP 2 | Tham luận, phản biện |
| 2 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 2:  Khái quát về văn hóa Việt Nam**  **2.1. Điều kiện hình thành văn hóa Việt Nam**  **2.2. Đặc trưng văn hóa Việt Nam** | CĐRHP 1 CĐRHP 2 |  |
| 3 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 3: Văn hóa nhận thức**  **3.1. Văn hóa nhận thức về giới tự nhiên**  **3.2. Văn hóa nhận thức về con người** | CĐRHP 1 CĐRHP 2  CĐRHP 3 CĐRHP 5 | Tham luận, phản biện |
| 4 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 4: Văn hóa tổ chức đời sống tập thể**  **4.1. Tổ chức nông thôn**  **4.2. Tổ chức quốc gia**  **4.3 Tổ chức đô thị** | CĐRHP 2 CĐRHP 3 CĐRHP 5 | Tham luận, phản biện |
| 5 | - Phân tích, đánh giá  -Thảo luận  -Học nhóm | Thực hành: Đánh giá, nhận định được những kiến thức **về văn hóa, văn hóa Việt Nam, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể** | CĐRHP 1 CĐRHP 2 CĐRHP 3 | - Phân tích, đánh giá  -Thảo luận nhóm |
| 6 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 5: Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân**  **5.1. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân**  **5.2. Phong tục** | CĐRHP 2 CĐRHP 3 CĐRHP 5 | Tham luận, phản biện |
| 7 | - Phân tích, đánh giá  -Thảo luận  -Học nhóm | Bài tập: Xây dựng được các chủ đề về nền văn hóa Việt Nam dựa trên năng lực bản thân. | CĐRHP 1 CĐRHP 2 CĐRHP 3 CĐRHP 5  CĐRHP 6 | -Thảo luận nhóm  - Viết nội dung bài tập |
| 8 | - Phân tích, đánh giá  -Thảo luận  -Học nhóm | Ôn tập và kiểm tra giữa kì | CĐRHP 1 CĐRHP 2 CĐRHP 3 | - Tham gia ôn tập và kiểm tra giữa kì |
| 9 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 6: Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**  **6.1. Ẩm thực Việt Nam**  **6.2. Trang phục Việt Nam**  **6.3. Văn hóa ở và đi lại** | CĐRHP 1 CĐRHP 2 CĐRHP 3 CĐRHP 5  CĐRHP 6 | Tham luận, phản biện |
| 10 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | **Chương 6: Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**  **6.2. Trang phục Việt Nam (tiếp theo)**  **6.3. Văn hóa ở và đi lại** | CĐRHP 1 CĐRHP 2 CĐRHP 3 CĐRHP 5  CĐRHP 6 | Tham luận, phản biện |
| 11 | -Thực tế | Sáng tạo được kế hoạch xây dựng một chủ đề về nền văn hóa địa phương cụ thể. | CĐRHP 4 CĐRHP 5  CĐRHP 6 | Tham gia tích cực, nghiêm túc |
| 12 | - Thuyết giảng, - Tham luận,  - Phân tích, đánh giá | - Ôn tập và kiểm tra kiến thức | CĐRHP 1 CĐRHP 2  CĐRHP 3 | - Ôn tập và làm bài kiểm tra kiến thức |

**9. Đánh giá kết quả học tập**

**9.1. Đánh giá điểm quá trình**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đạt chuẩn quy định** | | | | | | | | | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| **Xuất sắc, giỏi** | | **Khá, tốt** | | | **Đạt** | | **Yếu** | **Kém** |
| **9 -10** | | **7 - 8** | | | **5 - 6** | | **3 – 4** | **0 - 2** |
| **1. Chuyên cần** | | | | | | | | | |  | **10** |
| **Chuyên cần** | ≥ 90% | | ≥ 70% | | | ≥ 50% | | ≥ 30% | < 30% | CĐRHP 4 CĐRHP 5 | **5** |
| **Thái độ học tập** | Chuẩn bị bài tốt, hăng hái xây dựng bài và làm bài tập đầy đủ | | Chuẩn bị bài khá tốt, hăng hái xây dựng bài và làm bài tập đầy đủ | | | Có chuẩn bị bài, có xây dựng bài và có làm bài tập | | Chưa chuẩn bị bài và không làm bài tập đầy đủ | Không tham gia các hoạt động của lớp | CĐRHP 4  CĐRHP 5 | **5** |
| **2. Kiểm tra thường xuyên, bài tập, thảo luận, ...** | | | | | | | | | |  | **10** |
| **Phát biểu** | Rất sôi nổi | | Sôi nổi | | Khá sôi nổi | | | Chưa sôi nổi | Không sôi nổi | CĐRHP 3  CĐRHP 4 | **5** |
| **Hoạt động nhóm** | Rất tích cực | | Tích cực | | Khá tích cực | | | Chưa tích cực | Không tích cực | CĐRHP 4 CĐRHP 5 | **5** |
| **3. Kiểm tra giữa kỳ** | | | | | | | | | |  | **20** |
| **Bài tập về nhà** | Hoàn thành đầy đủ | Hoàn thành tương đối đầy đủ | | Có thực hiện nhưng chưa đầy đủ | | | Hiếm khi thực hiện | | Không thực hiện | CĐRHP 4 CĐRHP 5 | **10** |
| **Bài kiểm tra giữa kì** | Căn cứ theo yêu cầu của đề kiểm tra | Căn cứ theo yêu cầu của đề kiểm tra | | Căn cứ theo yêu cầu của đề kiểm tra | | | Căn cứ theo yêu cầu của đề kiểm tra | | Căn cứ theo yêu cầu của đề kiểm tra | CĐRHP 1 CĐRHP 2 | **10** |
| **Tổng cộng** | | | | | | | | | |  | **40** |

**9.2. Thi kết thúc học phần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đạt chuẩn quy định** | | | | | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| **Xuất sắc, giỏi** | **Khá, tốt** | **Đạt** | **Yếu** | **Kém** |
| **9 -10** | **7 - 8** | **5 - 6** | **3 – 4** | **0 - 2** |
| **Nội dung** | Hoàn thành xuất sắc | Hoàn thành tốt | Hoàn thành tương đối tốt | Chưa hoàn thành tốt | Không hoàn thành | CĐRHP 1 CĐRHP 2 | **20** |
| **Vận dụng** | Vận dụng xuất sắc kiến thức đã học | Vận dụng tốt kiến thức đã học | Vận dụng tương đối kiến thức đã học | Vận dụng yếu kiến thức đã học | Vận dụng kém kiến thức đã học | CĐRHP 3 CĐRHP 4  CĐRHP 5 | **30** |
| **Hình thức** | Trình bày đẹp, logic | Trình bày khá đẹp, logic | Trình bày tương đối rõ rang, khá logic | Trình bày lủng củng | Không có khả năng trình bày bài | CĐRHP 4 CĐRHP 5 | **10** |
| **Tổng cộng** | | | | | | | **60** |

*Các kết quả đánh giá được tổng hợp theo thang điểm 10 dưới đây:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Điểm tổng hợp học phần* | *=* | *Điểm quá trình \* 4* | *+* | *Điểm thi kết thúc học phần \* 6* |
| *10* | | |

**10. Học liệu**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** | |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 01 | Trần Ngọc Thêm | **Cơ sở Văn hóa Việt Nam** | 2011 | Giáo dục Việt Nam |  | x |  |
| 02 | Trần Quốc Vượng | Cơ sở Văn hóa Việt Nam | 2018 | Giáo dục Việt Nam |  |  | x |
| 03 | Trần Ngọc Thêm | Tìm về bản sắc Văn hóa Việt Nam | 2006 | Tổng hợp TPHCM |  |  | x |
| 04 | Nguyễn Thị Ái Hoa | Bài giảng Văn hóa Viết Nam | 2023 |  | Tài liệu lưu hành nội bộ | x |  |

**11. Các quy định đối với giảng dạy học phần**

***11.1. Cam kết của giảng viên***

Chịu trách nhiệm về chuyên môn, về năng lực giảng dạy, thực hiện tuân thủ theo đúng các nội quy, quy định của cơ sở giáo dục. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

***11.2. Quy định đối với sinh viên***

Tham gia các buổi học theo đúng quy định của học phần, làm bài tập đầy đủ, tham gia tích cực các hoạt động theo yêu cầu của giảng viên.

***11.3. Yêu cầu đối với giảng dạy học phần***

- Cơ sở vật chất: Máy chiếu có âm thanh

- Các yêu cầu khác: Không

*Bình Định, ngày 13 tháng 05 năm 2023*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa**  **(Quản lý CTĐT)** | **Trưởng khoa**  **Quản lý học phần** | **Trưởng bộ môn** | **Giảng viên**  **biên soạn**  **Nguyễn Thị Ái Hoa** |